

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:14/2022/HS-PT

Ngày 04 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Thành;

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Mậu Mai Quyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 3 năm 2022 và ngày 04 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 142/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Trần Văn HN do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Văn HN, sinh ngày 08 tháng 03 năm 1983; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã CĐ, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hn, sinh năm 1954 và bà Lê Thị Ln, sinh năm 1954; bị cáo có vợ là Th.H và có 03 con (con lớn sinh năm 2006 con nhỏ sinh năm 2012); tiền án tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2021 đến ngày 16/7/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nay (có mặt).

Ngoài ra còn có bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/5/2021 Trần Văn HN một mình lang thang trong khu dân cư thuộc địa phận thôn Đ, xã CĐ với mục đích xem gia đình nào có

tài sản sơ hở để trộm cắp mang bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, HN đi đến trước khu trang trại của gia đình ông Bùi Văn TH1 ở thôn Đ, xã CĐ quan sát thấy cánh cổng trang trại đang đóng khóa ngoài, thấy không có ai ở bên trong trang trại nên HN đã nảy sinh ý định đột nhập vào trong trang trại để trộm cắp tài sản của ông TH1. HN trèo qua bờ tường bao Ln vào trong khuôn viên trang trại rồi đi đến trước cửa ra vào căn nhà cấp 4 trong trang trại là nơi vợ chồng ông TH1 ở. HN trèo lên cánh cửa gian nhà cấp 4 (cửa khóa ngoài), luồn người qua khoảng trống giữa mặt trên của bờ tường với mái nhà rồi nhảy xuống nền nhà. HN đi đến vị trí dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, biển kiểm soát 88L1- 272.03 ông TH1 để ở trong nhà, dùng hai tay đưa vào mép dưới bên phải yên xe mô tô rồi kéo vênh yên xe lên tạo ra một khe hở ở giữa phần yên xe và cốp xe mục đích tìm xem trong cốp xe có tài sản gì có giá trị thì trộm cắp. HN luồn tay phải qua khe hở vào trong cốp xe lấy ra 01 chiếc túi nilon màu xanh (loại túi đựng áo mưa có khóa kéo) để lên yên xe mô tô. HN mở túi kiểm tra bên trong thì thấy trong túi có nhiều cọc tiền được chia, buộc bằng dây là tiền của ông TH1 cất tại đây. HN đã lấy 03 cọc tiền cài vào cạp quần cộc đang mặc rồi cất số tiền còn lại vào trong túi nilon, sau đó để túi tiền vào trong cốp xe như lúc trước. HN đem theo số tiền trộm cắp được trèo lên cửa sổ trong nhà, đu bám lên khoảng trống giữa mặt trên của bờ tường với mái nhà rồi nhảy xuống hè và tẩu thoát theo lối đột nhập vào lúc trước rồi trở về nhà và vẫn cất giấu số tiền trên trong người.

Khoảng gần 18 giờ 00 phút cùng ngày, ông TH1 đi làm về kiểm tra số tiền mình cất trong cốp xe mô tô thì phát hiện bị kẻ gian trộm cắp mất số tiền 77.750.000đ, nên ông đã xem lại hệ thống camera của gia đình thì phát hiện thấy HN đã đột nhập trèo qua tường bao Ln vào trong trang trại nhà mình trộm cắp tài sản, nên đã viết đơn trình báo gửi Cơ quan Công an đề nghị giải quyết. Ngoài ra ông TH1 giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra 01 tệp video từ hệ thống camera an ninh lắp đặt tại trang trại nhà ông, ghi lại hình ảnh của 01 đối tượng trèo qua tường bao Ln đột nhập vào trong trang trại của gia đình ông được Cơ quan cảnh sát điều tra sao lưu vào 01 USB (được niêm phong theo quy định).

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án, xác định hiện trường vụ án là tại bên trong căn nhà cấp 4 nằm trên khuôn viên trang trại của ông Bùi Văn TH1, ở thôn Đ, xã CĐ, huyện VT. Tại hiện trường đã phát hiện trong cốp chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88L1- 272.03 của ông TH1 có 01 túi nilon bên trong túi có 08 cọc tiền được buộc bằng dây nịt, tổng số tiền là 71.000.000 đồng, xác định là tiền của ông TH1, cơ quan cảnh sát điều tra bàn giao lại cho ông TH1.

Cùng ngày 16/5/2021, sau khi được Cơ quan quan điều tra triệu tập đến làm việc, HN đã tự nguyện giao nộp số tiền 77.750.000 đồng bao gồm: 139 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 40 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 04 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng vừa trộm cắp được của ông TH1 nhưng chưa kịp tiêu xài. Ngoài ra HN còn giao nộp 01 chiếc khẩu trang y tế màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay màu trắng- đen có in hoa văn và các chữ, số “JUDENTUS”, “Jeep”, “VĂN HIẾN”, “9”, “2K5”; 01 đôi dép cao su màu xám, đế dép màu trắng- xám in chữ “BITIS”.

Ngày 17/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án, Trần Văn HN đã mô tả toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông TH1 như nội dung vụ án đã nêu trên.

Ngày 01/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 331, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số, điện tử đối với 01 tệp video do ông TH1 giao nộp nêu trên. Ngày 10/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 1287/KLGD, kết luận:

- Chụp được 11 ảnh của những người xuất hiện trong tệp video gửi giám định, thời gian từ 17 giờ 27 phút 15 giây đến 17 giờ 30 phút 10 giây ngày 16/5/2021 (theo thời gian hiển thị trên tệp video). Ảnh chụp và thuyết minh được in vào 01 bản ảnh giám định.

- 01 (Một) tệp video gửi giám định được sao lưu vào 01 đĩa DVD.

Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định và 01 đĩa DVD có chữ ký của giám định viên và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Bản ảnh giám định được thuyết minh như sau:

- Ảnh 1: Xuất hiện 01 đối tượng mặc áo ngắn tay sáng màu, quần ngắn màu xanh, đeo khẩu trang sáng màu đi bộ đến trước tầm quan sát của camera (ký hiệu đối tượng A).

- Ảnh 2 - 4: Đối tượng A trèo qua bức tường vào khu vực sân nhà.

- Ảnh 5: Đối tượng A trèo lên cánh cửa của căn nhà, sau đó khuất camera.

- Ảnh 6 - 8: Đối tượng A trèo từ trên bức tường phía dưới mái ngói của căn nhà ra khu vực sân nhà.

- Ảnh 9 - 10: Đối tượng A trèo qua bức tường ra phía bên ngoài.

- Ảnh 11: Đối tượng A đi về hướng đi đến ban đầu sau đó khuất camera.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản ông TH1 không có yêu cầu đề nghị gì, ông TH1 có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho HN.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn HN đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn HN phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn HN 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 5 năm 2021 đến ngày 16 tháng 7 năm 2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06 tháng 10 năm 2021, bị cáo Trần Văn HN có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn HN. Sửa bản án sơ thẩm số: 96/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc theo hướng: giảm nhẹ một phần hình phạt hình phạt cho bị cáo HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn HN làm trong thời hạn luật định được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Trần Văn HN khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại; vật chứng vụ án đã thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 16/5/2021, tại trang trại của ông Bùi Văn TH1 ở thôn Đ, xã CD, huyện VT, lợi dụng trang trại của ông TH1 không có ai

trông giữ quản lý tài sản, Trần Văn HN đã đột nhập vào bên trong trang trại để trộm cắp của ông TH1 số tiền 77.750.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến một số tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tòa án cấp xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù là tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo xuất trình tài liệu về việc bố mẹ bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ kháng chiến chống Mỹ cứu nước; đơn trình bày có xác nhận của chính quyền địa phương về gia đình có hoàn cảnh khó khăn; biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Xét về hoàn cảnh gia đình bị cáo thấy rằng vợ bị cáo bị bệnh ung thư các con đều chưa TH1 niên. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như TH1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn HN được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn HN. Sửa bản án sơ thẩm số 96/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn HN phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa

án: Xử phạt bị cáo Trần Văn HN 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 5 năm 2021 đến ngày 16 tháng 7 năm 2021.

2. Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- TAND huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, Văn phòng, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Bích Ngọc